

BÁO CÁO

Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2022

PHẦN A. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong năm 2022, số lượng đơn thư thuộc thẩm quyền trên địa bàn thị xã tăng với cùng kỳ năm trước (*tăng 59,9%*)¹. Cùng với đó là số lượng đơn thư khiếu nại tăng cao, cụ thể: tăng 06 đơn (*tăng 100%*)² so với cùng kỳ năm trước, nhưng số lượng đơn tố cáo giảm, cụ thể: giảm 01 đơn (*giảm 20%*)³ so với cùng kỳ năm trước. Nội dung khiếu nại, kiến nghị, phản ánh chủ yếu trong lĩnh vực đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chế độ, chính sách; nội dung tố cáo chủ yếu là tố cáo cán bộ, công chức vi phạm pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Vẫn còn trường hợp đã giải quyết đơn cho công dân đúng quy định nhưng công dân vẫn tiếp tục phát sinh đơn yêu cầu giải quyết, phát sinh đơn vượt cấp.

Nhìn chung tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn thị xã có diễn biến ngày càng phức tạp, đòi hỏi phải có sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là đối với vấn đề về đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, chế độ chính sách, các vấn đề về công chức, công vụ. Đây đều là những vấn đề nóng, phức tạp và cũng là vấn đề được Nhân dân, dư luận xã hội quan tâm.

2. Công tác tiếp công dân

Trong năm 2022, các cơ quan hành chính trên địa bàn thị xã thực hiện tiếp công dân 214 lượt/ 218 người/ 215 vụ việc, trong đó:

- Cấp thị xã tiếp 27 lượt/28 người/28 vụ việc, cụ thể:
- + Chủ tịch UBND thị xã tổ chức tiếp định kỳ 06 kỳ/07 lượt/08 người/08 vụ việc;
- + Ban Tiếp công dân thị xã tiếp thường xuyên 20 lượt/20 người/20 vụ việc.

Ngoài ra, Chủ tịch UBND thị xã ban hành Kế hoạch số 561/KH-UBND ngày 28/3/2022 về tiếp công dân lưu động, tổ chức tiếp công dân lưu động 04 kỳ, kết

¹ Năm 2021 có 172; năm 2022 có 275 đơn đủ điều kiện xử lý thuộc thẩm quyền.

² Năm 2021 có 06 đơn; năm 2022 có 12 đơn khiếu nại.

³ Năm 2021 có 05 đơn; năm 2022 có 04 đơn tố cáo.

quả, có 02 kỳ không có công dân đăng ký, 01 kỳ có 05 lượt/ 05 người/ 05 vụ việc, và 01 kỳ chuẩn bị tiếp công dân trong thời gian đến.

- Chủ tịch UBND cấp xã tiếp: 187 lượt/190 người/187 vụ việc (*tiếp thường xuyên 166 lượt/169 người/166 vụ việc, tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND cấp xã có 21 kỳ/21 lượt/21 người/21 vụ việc*).

Trong kỳ báo cáo, không có đoàn đông người đến các cơ quan hành chính thị xã.

Nội dung tiếp công dân chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai: kiến nghị, phản ánh về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tranh chấp đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư,...

3. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư: Trong năm 2022, cơ quan hành chính toàn thị xã tiếp nhận tổng cộng 482 đơn, trong đó: có 313 đơn đủ điều kiện xử lý (*chiếm 64,9% trên tổng số đơn*)(gồm 14 đơn khiếu nại, 06 đơn tố cáo, 293 đơn kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai), đã được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền 31 đơn, trả lại và hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền 03 đơn, đơn độc giải quyết 04 đơn, thụ lý và giải quyết đối với 275 đơn/275 vụ thuộc thẩm quyền; còn 169 đơn không đủ điều kiện xử lý đã lưu đơn (*đơn mạo danh, nặc danh, đơn không ký tên, đơn trùng lặp, không rõ địa chỉ,...*).

4. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

Trong số 275 vụ việc thuộc thẩm quyền có: 16 vụ việc khiếu nại, tố cáo (*trong đó khiếu nại có 12 vụ, tố cáo có 04 vụ*) (*tăng 45,5% so với cùng kỳ năm trước*)⁴, số vụ việc kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền là 259 vụ, trong đó:

4.1. Kết quả giải quyết khiếu nại

- Tổng số vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND thị xã: 08 vụ, đã giải quyết xong 08 vụ (*ban hành 08 Quyết định giải quyết khiếu nại*).

- Tổng số vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND cấp xã: 04 vụ, đã giải quyết xong 03 vụ (*trong đó, 02 vụ ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại, 01 vụ công dân rút đơn khiếu nại*), đang giải quyết 01 vụ.

4.2. Kết quả giải quyết tố cáo

- Tổng số vụ tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND thị xã: 02 vụ, đã giải quyết xong 02 vụ (*ban hành 02 Thông báo không thụ lý giải quyết tố cáo*).

- Tổng số vụ tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND cấp xã: 02 vụ tố cáo, đã giải quyết xong 02 vụ (*ban hành 01 thông báo không thụ lý tố cáo, 01 Kết luận nội dung tố cáo*).

4.3. Kết quả giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai

⁴ Năm 2021 có 11 vụ khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

- Thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND thị xã: 43 vụ, đã giải quyết xong 38 vụ, đang giải quyết 05 vụ.

- Thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND cấp xã: 216 vụ, đã giải quyết xong 190 vụ, đang giải quyết 26 vụ.

*** Tổng cộng tỷ lệ giải quyết đơn năm 2022 của cấp thị xã đạt 90,6% (48/53 vụ), cấp xã đạt 87,8% (195/222 vụ), chung toàn thị xã đạt 88,4% (243/275 vụ).**

II. ĐÁNH GIÁ, DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Nhận xét, đánh giá

1.1. Ưu điểm: UBND thị xã đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo⁵ công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo và kiến nghị, phản ánh nói riêng và những vấn đề cử tri, người dân quan tâm trên địa bàn thị xã nói chung; tổ chức các cuộc họp chuyên đề⁶ để chỉ đạo tăng cường trách nhiệm giải quyết đơn của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức phụ trách; đưa ra nhiều giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế trong quản lý nhà nước trong các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đất đai. Quá trình chỉ đạo giải quyết đơn thư luôn bám sát vào tình hình thực tiễn của địa phương, các quy định pháp luật của Nhà nước nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho Nhân dân; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đối thoại với Nhân dân, tạo sự chuyển biến trong nhận thức và ý thức, trách nhiệm của Nhân dân trong việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

1.2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác quản lý nhà nước, theo dõi, nắm bắt tình hình khiếu nại, tố cáo ở một số đơn vị, địa phương còn hạn chế, thiếu tính kịp thời, chính xác.

- Chất lượng tiếp công dân, xử lý đơn thư ở một số đơn vị, địa phương còn hạn chế; việc thụ lý, giải quyết đơn chưa đảm bảo thời hạn quy định.

- Chất lượng tham mưu giải quyết khiếu nại của một số cơ quan chuyên môn cấp thị xã còn hạn chế, thiếu chặt chẽ dẫn đến một số vụ việc khi công dân khiếu nại lần hai đến Chủ tịch UBND tỉnh phải huỷ bỏ quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu.

- Chế độ thông tin, báo cáo của một số đơn vị, địa phương chưa nghiêm túc:

⁵ Công văn số 108/UBND ngày 19/01/2022 về việc nghiêm túc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn thị xã Đức Phổ; Công văn số 2534/UBND ngày 20/10/2022 của Chủ tịch UBND thị xã về việc tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC, KNPA trên địa bàn thị xã; Công văn số 2578/UBND ngày 25/10/2022 về việc chỉ đạo thực hiện công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cuối năm 2022,...

⁶ Thông báo kết luận số 235/TB-UBND ngày 21/6/2022 của đồng chí Vũ Minh Tâm, Chủ tịch UBND thị xã tại cuộc họp chỉ đạo công tác giải quyết các đơn thư phức tạp còn tồn đọng; Thông báo kết luận số 2048/UBND ngày 19/10/2022 của đồng chí Đỗ Tâm Hiền - Chủ tịch UBND thị xã tại cuộc họp chỉ đạo công tác giải quyết đơn thư trên địa bàn thị xã ngày 12/10/2022.

chưa đảm bảo thời gian và nội dung báo cáo chưa đạt yêu cầu.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- Phần lớn các vụ việc phát sinh trong lĩnh vực đất đai, nhưng do hậu quả từ lịch sử quản lý đất đai nhiều năm trước đây để lại, hồ sơ địa chính hình thành qua các năm chưa đảm bảo, thiếu nhiều thông tin, tài liệu dẫn đến phải kéo dài thời gian thẩm tra, xác minh, kết luận.

- Nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo của một số người dân còn hạn chế, chỉ yêu cầu giải quyết quyền lợi theo ý chí chủ quan của mình mặc dù không có cơ sở; nhiều trường hợp người dân có đơn yêu cầu giải quyết nhưng không phối hợp làm việc, không cung cấp hồ sơ, gây khó khăn cho các cơ quan trong quá trình giải quyết vụ việc.

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo là công việc khó khăn, đòi hỏi phải có trình độ, năng lực, kinh nghiệm và phong cách tốt nhưng ở nhiều địa phương, cán bộ, công chức tham mưu trong công tác tiếp công dân, xử lý và giải quyết đơn phải kiêm nhiệm nhiều việc, còn hạn chế về năng lực, thiếu kinh nghiệm thực tế nên gặp khó khăn trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn, thẩm tra, xác minh, giải quyết vụ việc.

3. Dự báo tình hình

Thời gian qua, việc triển khai thực hiện nhiều dự án, công trình trọng điểm, cơ sở hạ tầng, cơ sở phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân cùng với việc triển khai công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, bồi thường, tái định cư liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của người dân bị ảnh hưởng bởi các dự án chưa được giải quyết dứt điểm; sự hiểu biết về chính sách, pháp luật của một bộ phận người dân chưa cao; đặc biệt, trong giai đoạn thị xã Đức Phổ đang triển khai thực hiện Dự án công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam giai đoạn 2021 - 2025, đoạn đi qua địa bàn thị xã Đức Phổ, đây là công trình trọng điểm quốc gia, thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư với diện tích lớn, liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của các tổ chức, cá nhân. Do đó, dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thị xã tiếp tục tiềm ẩn phát sinh phức tạp, số lượng đơn thư sẽ còn tiếp tục tăng, cần sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả một số giải pháp:

- Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 17/01/2018 của Chủ tịch UBND huyện (nay là UBND thị xã) Đức Phổ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện Đức Phổ; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 07/01/2015 thực hiện Kế hoạch số 70/KH-HU ngày 17/11/2014 của Huyện ủy (nay là Thị ủy) Đức Phổ thực hiện Chương trình hành động số 52-CTr/TU ngày 16/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo”.

- Rà soát, chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường giải quyết dứt điểm các vụ việc thuộc thẩm quyền được giao.

- Tăng cường tham vấn, xin ý kiến của sở, ban, ngành tỉnh đối với một số trường hợp còn vướng về cơ chế, chính sách pháp luật để có hướng xử lý dứt điểm.

2. Triển khai, thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc rà soát, giải quyết khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, tiến đến giải quyết dứt điểm vụ việc, không để phát sinh thành “điểm nóng”.

3. Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo, phấn đấu đạt tỷ lệ giải quyết trên 85% đối các vụ việc mới phát sinh; chú trọng việc tổ chức thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo có hiệu lực pháp luật.

PHẦN B. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN)

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản của Đảng, các quy định pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên về phòng, chống tham nhũng được UBND thị xã quan tâm, thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ công tác trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng⁷, tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng.

Việc rà soát, lập danh mục những văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực được UBND thị xã quan tâm, chỉ đạo thực hiện⁸, từ đó, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy định phù hợp với chính sách, pháp luật và tình hình hiện nay của thị xã.

Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã và UBND các xã, phường tổ chức quán triệt, phổ biến các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại các cuộc họp cơ quan, chi bộ và thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động: UBND thị xã thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện việc công khai, minh bạch trong mọi hoạt động, nhất là hoạt động trong các lĩnh vực then chốt, nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực theo Điều 10 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; các văn bản chỉ đạo, điều hành, triển khai các hoạt động của UBND thị xã đều được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử thị xã để Nhân dân được biết và tham gia giám sát; thực hiện nghiêm yết đầy đủ các thủ tục hành chính tại các cơ quan

⁷ Kế hoạch số 3039/KH-UBND ngày 30/12/2021; Công văn số 1229/UBND ngày 06/9/2022 về việc chỉ đạo, đôn đốc thực hiện Kế hoạch số 3039/KH-UBND ngày 30/12/2021.

⁸ Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 19/01/2022 về kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022.

chuyên môn và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả; cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu đảm bảo đúng quy định pháp luật.

2.2. Xây dựng và thực hiện các chế độ định mức, tiêu chuẩn: UBND thị xã công bố công khai số liệu dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022⁹. Các cơ quan, đơn vị đều ban hành và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị trên các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

Trong năm 2022, UBND thị xã tổ chức 01 cuộc thanh tra tài chính tại Trường Mầm non Phổ Thuận, kết quả đã phát hiện 01 đơn vị vi phạm về định mức, tiêu chuẩn với số tiền 1.954.500 đồng.

2.3. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn: UBND thị xã chỉ đạo toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các phòng, ban, đơn vị thuộc thị xã và UBND các xã, phường thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp theo Quyết định số 2254/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 của UBND thị xã về ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thi hành nhiệm vụ, công vụ trong quan hệ xã hội. Trong năm 2022, UBND thị xã ban hành Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 17/02/2022 về kiểm tra công tác Nội vụ năm 2022 và Quyết định số 2863/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 về thành lập Đoàn kiểm tra công tác nội vụ năm 2022 (trong đó có nội dung kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử) tại 03 xã, phường: Phổ Khánh, Phổ Thạnh, Phổ Minh, kết quả không có trường hợp nào vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp.

2.4. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Ngày 24/3/2022, UBND thị xã ban hành Kế hoạch số 540/KH-UBND về chuyển đổi vị trí công tác năm 2022. Kết quả, trong năm 2022 đã chuyển đổi vị trí công tác đối với 07 trường hợp theo kế hoạch; 02 trường hợp không thực hiện chuyển đổi được, vì chuyển đổi vị trí giữa 2 người nhưng có 01 người đang trong thời gian nghỉ thai sản, UBND thị xã đã có Công văn số 2477/UBND ngày 14/10/2022 thống nhất không chuyển đổi vị trí công tác đối với 02 trường hợp trên và báo cáo Sở Nội vụ.

2.5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- UBND thị xã đã xây dựng và ban hành kế hoạch cải cách hành chính thị xã Đức Phổ năm 2022 (phê duyệt tại Quyết định số 14215/QĐ-UBND ngày 31/12/2021), chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường tích cực, chủ động triển khai thực hiện.

- Đồng thời, để đẩy mạnh và triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính một cách hiệu quả, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của địa phương, ngay từ đầu năm UBND thị xã đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành: Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 05/01/2022 về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính;

⁹ Quyết định số 14349/QĐ-UBND ngày 31/12/2021

nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp huyện giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn thị xã Đức Phổ; Kế hoạch số 291/KH-UBND ngày 23/02/2022 về phát động và triển khai phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính thị xã Đức Phổ giai đoạn 2021 - 2025”, Kế hoạch số 726/KH-UBND ngày 19/4/2022 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022 trên địa bàn thị xã Đức Phổ, ... xác định việc xếp loại cải cách hành chính là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- UBND thị xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Thực hiện các giải pháp đổi mới công nghệ trong quản lý, điều hành: tiếp tục thực hiện hiệu quả phần mềm iOffice, tạo điều kiện thuận lợi cho việc trao đổi, xử lý và giải quyết công việc qua môi trường mạng, giảm thiểu các chi phí văn phòng phẩm và rút ngắn thời gian xử lý, phát hành văn bản.

- 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả lương qua tài khoản ngân hàng.

2.6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

UBND thị xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thị xã thực hiện nghiêm túc việc kê khai, minh bạch tài sản thu nhập theo đúng quy định Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Kết quả, có 223 cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện kê khai tài sản thu nhập trong năm 2021, cụ thể:

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập hằng năm (năm 2021): 181 người, trong đó:

+ Diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh quản lý: 04 người.

+ Diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý: 79 người.

+ Diện UBND thị xã trực tiếp quản lý: 98 người.

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2021: 12 người.

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập bổ sung năm 2021: 04 người.

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ là: 26 người.

3. Kết quả phát hiện, xử lý những trong cơ quan, tổ chức, đơn vị: trong kỳ chưa phát hiện trường hợp nào có dấu hiệu tham nhũng.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Trong thời gian qua, việc triển khai, tổ chức thực hiện đấu tranh phòng,

chống tham nhũng đã có những chuyển biến tích cực, từng bước đi vào cuộc sống, góp phần vào việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị và trật tự xã hội trên địa bàn thị xã; UBND thị xã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo đến công tác phòng, chống tham nhũng thông qua việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, trong đó đặc biệt là chú trọng đến các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong việc chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Tuy nhiên, việc phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng qua công tác kiểm tra, thanh tra,... vẫn còn hạn chế; chưa phát huy tính tích cực của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong đấu tranh, tố cáo các hành vi tham nhũng, lãng phí để kịp thời phát hiện, xử lý.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

1. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm túc, chất lượng Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 của thị xã.

2. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, trong đó chú trọng tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát thu nhập, tài sản của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị,...

3. Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo đúng quy định, đảm bảo tính nghiêm minh, kịp thời.

4. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2022, UBND thị xã kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- TT Thị ủy;
- TT HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Các Ban HĐND thị xã;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- Lưu: VT, TTTX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Tâm Hiền